

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ VĨNH THUY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

Vĩnh Thủy, ngày tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Sơ kết 01 năm thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số”

Thực hiện Công văn số 1550/SKHCN-CĐS ngày 13/5/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc báo cáo sơ kết 01 năm thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số”. UBND xã Vĩnh Thủy báo cáo kết quả thực hiện cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI

1. Công tác quán triệt, xây dựng kế hoạch, văn bản hướng dẫn

Thực hiện các chủ trương của Trung ương, của tỉnh về đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số trong cộng đồng dân cư gắn với triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”, UBND xã Vĩnh Thủy đã tập trung quán triệt, triển khai và ban hành các văn bản chỉ đạo nhằm tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

UBND xã đã xây dựng kế hoạch triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với thực hiện Nghị quyết số Nghị quyết 57-NQ/TW và Đề án 06 trên địa bàn xã. Nội dung kế hoạch tập trung vào công tác tuyên truyền, phổ cập kỹ năng số cơ bản cho người dân; hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, ứng dụng định danh điện tử và các nền tảng số phục vụ đời sống.

Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn:

- Kế hoạch số 912/KH-UBND ngày 26/9/2025 của UBND xã Vĩnh Thủy về việc triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Vĩnh Thủy;

- Công văn số 1158/UBND-VHXX ngày 24/10/2025 của UBND xã Vĩnh Thủy về việc triển khai đồng bộ phong trào “Bình dân học vụ số”, “Ngày hội toàn dân học tập số”, “Ngày chuyển đổi số quốc gia” và “Ngày chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị”;

- Công văn số 1854/UBND-VHXX ngày 25/12/2025 của UBND xã Vĩnh Thủy về việc tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số, đánh giá mức độ chuyển đổi số và nâng cao năng lực sử dụng trí tuệ nhân tạo cho cán bộ, viên chức ngành GDĐT trong thực hiện phong trào “Bình dân học vụ” năm 2025 đăng ký nhu cầu bồi dưỡng năm 2026.

2. Các hình thức tuyên truyền, vận động tại đơn vị

Tuyên truyền thông qua hệ thống truyền thanh các thôn về mục đích, ý nghĩa của phong trào “Bình dân học vụ số”, lợi ích của chuyển đổi số, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và ứng dụng số trong đời sống hằng ngày.

Lồng ghép nội dung tuyên truyền trong các hội nghị, cuộc họp của xã, thôn, các buổi sinh hoạt của các tổ chức đoàn thể như Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn trong việc trực tiếp hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng các ứng dụng số như VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử và các nền tảng số phục vụ đời sống.

Tổ chức hướng dẫn thực hành trực tiếp tại Nhà văn hoá các thôn hoặc tại Trung tâm phục vụ hành chính công để người dân được hỗ trợ thao tác sử dụng điện thoại thông minh, tạo tài khoản dịch vụ công, tích hợp giấy tờ điện tử và sử dụng các tiện ích số.

Tuyên truyền thông qua các nhóm Zalo cộng đồng, trang thông tin điện tử, mạng xã hội nhằm chia sẻ thông tin, tài liệu hướng dẫn và các nội dung liên quan đến chuyển đổi số, kỹ năng số cơ bản cho người dân.

Thông qua nhiều hình thức tuyên truyền, vận động thiết thực, phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã từng bước tạo được sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và kỹ năng số của người dân, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số tại địa phương.

3. Sự tham gia, hưởng ứng của cán bộ, đảng viên

Cán bộ, đảng viên trong toàn xã đã phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu trong việc tìm hiểu, học tập và ứng dụng công nghệ số vào thực hiện nhiệm vụ chuyên môn cũng như trong đời sống hằng ngày. Nhiều cán bộ, đảng viên chủ động tham gia tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng định danh điện tử VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số phục vụ đời sống.

Các chi bộ, ban ngành, đoàn thể đã tích cực lồng ghép nội dung phong trào “Bình dân học vụ số” trong các buổi sinh hoạt, hội họp nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên đối với nhiệm vụ chuyển đổi số tại địa phương. Đội ngũ cán bộ, công chức xã cơ bản sử dụng thành thạo các hệ thống quản lý văn bản, thư điện tử công vụ, chữ ký số và các phần mềm chuyên ngành trong xử lý công việc.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Phong trào “Bình dân học vụ số” đã góp phần tạo chuyển biến tích cực trong cộng đồng dân cư; người dân từng bước hình thành thói quen sử dụng điện thoại thông minh, nền tảng số và các tiện ích số trong giao dịch, học tập, sản xuất và đời sống hằng ngày.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành của UBND xã tiếp tục được đẩy mạnh; cán bộ, công chức cơ bản sử dụng thành thạo các hệ thống quản lý văn bản, thư điện tử công vụ, chữ ký số và phần mềm chuyên ngành. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trên môi trường điện tử và sử dụng dịch vụ công trực tuyến từng bước được nâng lên.

UBND xã hiện có 20 Tổ Công nghệ số cộng đồng với 200 thành viên. Trong năm 2025 và năm 2026, UBND xã đã tổ chức 01 đợt phát động chiến dịch “Bình dân học vụ số” tại 20 thôn với sự tham gia của toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06. Các tổ đến các Nhà văn hoá thôn hướng dẫn từng người dân kỹ năng số, sử dụng các dịch vụ số; tập trung hướng dẫn các kỹ năng số cơ bản, thiết thực gắn với nhu cầu hằng ngày như: nộp hồ sơ, tra cứu kết quả trên cổng dịch vụ công trực tuyến; thanh toán không dùng tiền mặt; sử dụng nền tảng công dân số QUANGTRI-S; cài đặt, kích hoạt và sử dụng ứng dụng VNeID để tích hợp giấy tờ cá nhân (giấy phép lái xe, đăng ký xe, bảo hiểm xã hội, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thông tin thuế, tài khoản an sinh xã hội...); hướng dẫn tra cứu bảo hiểm y tế, sổ sức khỏe điện tử và kỹ năng bảo đảm an toàn trên môi trường mạng.

III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

- Hạ tầng viễn thông, chất lượng kết nối Internet tại một số khu vực chưa thật sự ổn định; thiếu các điểm phát wifi công cộng miễn phí; điều kiện trang thiết bị số của một bộ phận người dân còn hạn chế, gây khó khăn trong quá trình hướng dẫn thực hành và sử dụng các nền tảng số.

- Một bộ phận người dân, đặc biệt là người cao tuổi, người lao động tự do, nông dân, tiểu thương còn tâm lý e ngại tiếp cận công nghệ, chưa chủ động tham gia các hoạt động học tập kỹ năng số; việc sử dụng điện thoại thông minh, ứng dụng số, dịch vụ công trực tuyến còn hạn chế, chưa thực sự thấy được lợi ích thiết thực của chuyển đổi số trong đời sống hằng ngày.

- Hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 chưa duy trì thường xuyên, liên tục; cơ chế hỗ trợ kinh phí, động viên lực lượng nòng cốt tại cơ sở còn hạn chế nên ảnh hưởng đến tính bền vững của phong trào.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ, các sở ngành liên quan tăng cường tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng nòng cốt tại cơ sở.

- Đề nghị cấp có thẩm quyền có chính sách hỗ trợ hạ tầng viễn thông, trang thiết bị và hỗ trợ kinh phí hoạt động thường xuyên cho các Tổ Công nghệ số cộng đồng & Đề án 06 trên địa bàn xã, tạo điều kiện để các Tổ hoạt động ổn định, lâu dài, tránh mang tính phong trào, thời điểm.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã xã phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân trong việc hướng dẫn, “cầm tay chỉ việc” cho hội viên, người dân thực hiện chuyển đổi số.

V. PHƯƠNG HƯỚNG THỜI GIAN TỚI

UBND xã Vĩnh Thủy tiếp tục tập trung triển khai hiệu quả Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với thực hiện chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 nhằm nâng cao kỹ năng số cho người dân, góp phần xây dựng xã hội số trên địa bàn.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số” bằng nhiều hình thức phù hợp với từng đối tượng.

- Tăng cường phổ cập kỹ năng số cơ bản cho người dân, nhất là người cao tuổi, người dân ở khu vực nông thôn, người ít tiếp cận công nghệ thông tin nhằm giúp người dân từng bước làm chủ các nền tảng số và dịch vụ số thiết yếu.

- Phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn trong việc trực tiếp hướng dẫn người dân sử dụng điện thoại thông minh, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các ứng dụng số phục vụ sản xuất và phục vụ đời sống.

- Tiếp tục phối hợp với lực lượng Công an xã triển khai hiệu quả việc cài đặt, kích hoạt và sử dụng ứng dụng VNeID; QUANG TRI-S, hỗ trợ người dân tích hợp giấy tờ điện tử và khai thác các tiện ích trên nền tảng số.

- Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin mạng cho cán bộ, công chức, thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng và người dân nhằm nâng cao khả năng sử dụng công nghệ số an toàn, hiệu quả.

- Tiếp tục rà soát, đề xuất đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị phục vụ chuyển đổi số tại địa phương; tạo điều kiện thuận lợi để người dân tiếp cận và sử dụng các nền tảng số.

- Lồng ghép việc thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” với các phong trào thi đua, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã.

- Tăng cường kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện phong trào tại các thôn; kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác tuyên truyền, hỗ trợ người dân tham gia chuyển đổi số.

Thông qua việc triển khai đồng bộ các giải pháp, UBND xã phấn đấu tiếp tục nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho Nhân dân, góp phần xây dựng chính

quyền số, xã hội số và thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn xã trong thời gian tới.

Trên đây là báo cáo sơ kết 01 năm thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số”, UBND xã Vĩnh Thủy thông tin để Sở Khoa học và Công nghệ được biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học & Công nghệ (b/c);
- TT Đảng ủy; HĐND; UBMTTQ Việt Nam xã(B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND;
- Các phòng ban, trung tâm thuộc xã;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Duy Hoài